TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HNGĐ-ST
Ngày 15/7/2019
V/v: *"ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Phấn

2. Ông Trần Đăng Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

*1. **Nguyên đơn:*** Ông Trịnh Xuân Ng - Sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số nhà 69 khu 1 thị trấn L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Có mặt tại phiên tòa.

*2. **Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị V – Sinh năm 1965

Địa chỉ: Số nhà 69 khu 1 thị trấn L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 3 năm 2019 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Trịnh Xuân Ng trình bày:

- Về hôn nhân: Ông Trịnh Xuân Ng và bà Nguyễn Thị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/01/1992. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian dài sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, vợ, chồng bất đồng nhiều quan điểm sống, thường xuyên cãi vả, xúc phạm nhau. Trên thực tế vợ, chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không ai quan tâm đến ai. Đến nay ông Trịnh Xuân Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ, nên ông Trịnh Xuân Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Nguyễn Thị V .

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trịnh Đức Ngọc – Sinh ngày 15/10/1992 và Trịnh Việt H – Sinh ngày 15/4/2000.

Khi ly hôn do hai con đã trưởng thành nên ông Ngkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về Tài sản chung: Ông Ngvà bà V có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Vợ chồng có cho một số người vay nợ, Ông Ng và bà V tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02/4/2019 và các lời trình bày tại tòa án bị đơn là bà Nguyễn Thị V trình bày:

- Về hôn nhân: Bà V và ông Ng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 10/01/1992, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian dài hạnh phúc. Từ năm 1999 đến nay ông Ng có biểu hiện ngoại tình, năm 2012 ông Ng đã từ mặt vợ và ngoại tình với nhiều người phụ nữ khác, bà V đã khuyên can ông Ng nhiều lần nhưng ông Ng vẫn không sữa chữa. Đến nay bà V xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc đã thực sự tan vỡ. Nay ông Ng yêu cầu được ly hôn bà V, bà V cũng đề nghị được ly hôn ông Ng. Tuy nhiên bà V yêu cầu ông Ng phải làm xong thủ tục chuyển quyền sử dụng thửa đất và quyền sở hữu ngôi

nhà có địa chỉ tại số nhà 69 khu 1 thị trấn L, huyện V, tỉnh Thanh Hóa cho con trai là Trịnh Việt H, bà V mới đồng ý ly hôn với ông Ng, nếu ông Ng chưa làm xong thủ tục chuyển quyền sử dụng thửa đất và quyền sở hữu ngôi nhà cho con trai là Trịnh Việt H, bà V không đồng ý ly hôn với ông Ng.

- Về con chung: Vợ chồng bà V, ông Ng có 02 con chung là Trịnh Đức N – Sinh ngày 15/10/1992 và Trịnh Việt H – Sinh ngày 15/4/2000, các con đã trưởng thành, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nên bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng ông Ng, bà V có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Vợ chồng có cho một số người vay nợ nhưng bà V, ông Ng tự thỏa thuận phân chia trách nhiệm trả nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Trịnh Xuân Ng vẫn đề nghị được ly hôn bà V, về tài sản chung, công nợ chung ông Ngkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trịnh Xuân Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về ly hôn đối với bà Nguyễn Thị V, bà V cư trú tại huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Nên xác định đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm b khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị V vắng mặt, không có lý do, nhưng bà V đã nhận được thông báo đến tham gia phiên tòa hai lần hợp lệ, do đó căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Trịnh Xuân Ng và bà Nguyễn Thị V là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo trình bày của bà V là do ông Ngcó biểu hiện ngoại tình không quan tâm đến vợ, con và đã sống ly thân nhiều năm nay. Trong trong quá trình giải

quyết vụ án bà V không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc ông Ngngoại tình. Ông Ng trình bày ông Ng không có ngoại tình, việc vợ chồng sống ly thân là do tính tình không phù hợp và bất đồng quan điểm sống.Thực tế ông Ng và bà V đã sống ly thân nhiều năm. Giữa ông Ng và bà V không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Hội đồng xét xử thấy: Việc bà V trình bày ông Ng ngoại tình nhưng không có chứng cứ,tài liệu gì chứng minh nên không có có cơ sở để xem xét. Bà V yêu cầu ông Ng chuyển nhượng đất đai và nhà cho con xong bà V mới ly hôn với ông Ng, Trong quá trình giải quyết vụ án bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ông Ng yêu cầu được ly hôn bà V. Bà V cũng xác định không còn tình cảm gì với ông Ng. Điều này chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 55 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của ông Trịnh Xuân Ng đối với bà V có đủ cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng bà V, ông Ngcó 02 con chung là Trịnh Đức N – Sinh ngày 15/10/1992 và Trịnh Việt H – Sinh ngày 15/4/2000, các con của ông Ng, bà V đã trên 18 tuổi, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nên ông Ng, bà V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng ông Ng, bà V có một số tài sản chung nhưng vợ, chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về công nợ: Vợ chồng ông Ng, bà V có cho một số người vay nợ, nhưng ông Ngbà V tự thỏa thuận phân chia trách nhiện đòi nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Ông Trịnh Xuân Ng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51, 56, 57 và Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Trịnh Xuân Ng và bà Nguyễn Thị V.

2. Về án phí: Ông Trịnh Xuân Ng phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí ông Ng đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) , theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002297 ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Ông Trịnh Xuân Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trịnh Xuân Ng có quyền làm đơnkháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bà Nguyễn Thị V có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Tuấn

-